TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRƯNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 201/2018/HSST
Ngày 31 tháng 07 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Nguyễn Thanh Tú**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Thị Huyền Nga**
2. Ông Vũ Mạnh Huề

- Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Lài** – Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà:* **Ông Phạm Sỹ Nguyên** – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 31 tháng 07 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 205/2018/HSST ngày 17.07.2018 đối với các bị cáo:

1. Kiều Thị H; Sinh năm: 1978. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Số 4 ngõ H, phường M, quận H, thành phố H. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hoá: 04/12.Con ông: Kiều Văn V (chết) . Con bà: Vũ Thị N. Danh chỉ bản số 267 ngày 05.06.2018 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Thạch Thị Y; Sinh năm: 1967. Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Số 11 ngõ H, phường M, quận H, thành phố H. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hoá: 12/12. Con ông: Thạch Như R (chết). Con bà: Nguyễn Thị B. Danh chỉ bản số 266 ngày 05.06.2018 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Trịnh Thành C, sinh năm 1986
Địa chỉ: số 93 M, phường M, quận H, thành phố H.
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 11 năm 2017, Kiều Thị H liên hệ với đối tượng T (*là bạn xã hội, Kiều Thị H không biết tên thật và địa chỉ của T*) thỏa thuận việc mua bán lô đề. Cả hai thỏa thuận Kiều Thị H đi gom bảng cáp từ những người bán số lô đề sau đó chuyển cho T qua số điện thoại 0984328290 vào lúc 18h10' hàng ngày theo quy ước: 1 điểm lô = 21.800 đồng, T thu 73% tổng số tiền khách đánh đề, thu 60% tổng số tiền khách đánh lô xiên. Tiếp theo đó Kiều Thị H thỏa thuận với Thạch Thị Y để Thạch Thị Y bán lô, đề cho khách còn Kiều Thị H sẽ nhận sau đó chuyển lại cho T theo quy ước: Kiều Thị H mua của Y 1 điểm lô = 21.900 đồng, Kiều Thị H thu 83% tổng số tiền khách đánh đề, thu 65% tổng số tiền khách đánh lô xiên. Trên thực tế Y tổ chức bán lô đề cho khách 1 điểm lô = 23.000 đồng, Y bán đề thu 100% số tiền đánh đề và lô xiên của khách (*sau khi chuyển cho Kiều Thị H sẽ hưởng lợi 17% tiền đề, 35% tiền lô xiên*). Khách trúng 1 điểm lô sẽ được 80.000 đồng, trúng số đề thì sẽ được trả thưởng gấp 70 lần số tiền đánh, nếu trúng lô xiên 2 thì được gấp 10 lần số tiền đánh, trúng lô xiên 3 thì được gấp 40 lần số tiền đánh.

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 30/11/2017, tại khu vực trước cửa số nhà 158 Minh Khai, phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về TTXH - Công an quận Hai Bà Trưng phát hiện Nguyễn Tuấn A (*sinh năm 1978, trú tại số 4 ngõ H, phường M quận, H, thành phố H*) trên tay cầm 01 tờ tích kê ghi số lô đề nên yêu cầu kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, tổ công tác thu giữ 01 tờ tích kê của Tuấn A thể hiện việc đánh bạc với số Lô xiên 57,75 = 100.000 đồng, lô 57 = 5 điểm = 115.000 đồng, 75 = 5 điểm = 115.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc = 330.000 đồng. Tuấn A khai mua số lô, đề của Thạch Thị Y.

Tổ công tác đã dẫn giải Tuấn A đi xác định Thạch Thị Y, phát hiện Y đang nhắn tin chuyển số lô đề cho Kiều Thị H tại số 11 ngõ Hòa Bình 7, phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Tổ công tác đã thu giữ của Y 01 điện thoại di động Nokia 216 và số tiền 3.050.000 đồng.

Tại thời điểm kiểm tra, tổ công tác phát hiện đối tượng Trịnh Thành C (*sinh năm 1986, trú tại số 93 M, phường M, Quận H, thành phố H*) đến gặp Y để thỏa thuận việc mua bán lô đề. Qua kiểm tra, trong máy điện thoại di động Samsung J7 màu đen của C còn lưu giữ các tin nhắn mua số lô đề với Y gồm: lô 01 = 30 điểm = 690.000 đồng, số lô 09 = 30 điểm = 690.000 đồng, số lô 89=40 điểm = 920.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 2.300.000 đồng.

Tổ công tác đã dẫn giải Y đi xác định Kiều Thị H, phát hiện Kiều Thị H đang tập hợp bảng cáp và tin nhắn của Y tại số 4 ngõ H, phường M, quận H, thành phố H. Tổ công tác thu giữ của Hà 01 điện thoại di động Oppo màu hồng đã qua sử dụng và 01 bảng cáp ghi số lô đề của Y chuyển cho Kiều Thị H.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định chữ viết đối với bảng cáp ghi số lô đề thu giữ của Kiều Thị H (ký hiệu A1) và tờ tích kê thu giữ của Nguyễn Tuấn A (ký hiệu A2). Tại bản kết luận giám định số 1316 ngày 09/02/2018 của phòng PC54 – Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- "***Chữ viết, chữ số trừ phần khoanh mực màu đỏ trên mặt trước các tài liệu cần giám định (Ký hiệu A1, A2) với chữ viết, chữ số trên các tài liệu mẫu so sánh đứng tên Thạch Thị Y (Ký hiệu M1, M3) là chữ do cùng một người viết ra.***

- ***Chữ viết, chữ số phần khoanh mực màu đỏ trên mặt trước các tài liệu cần giám định (Ký hiệu A1) với chữ viết, chữ số trên các tài liệu mẫu so sánh đứng tên Kiều Thị H (Ký hiệu M2, M4) là chữ do cùng một người viết ra".***

Tại Cơ quan Điều tra, Kiều Thị H và Thạch Thị Y khai nhận phù hợp với các bảng cáp lô đề thu giữ thể hiện: Kể từ giữa tháng 11 năm 2017, Kiều Thị H và Y ghi số đề sau đó chuyển cho T để hưởng lợi. Ngày 30/11/2017, Y chuyển cho Kiều Thị H bảng cáp ghi số lô đề với số tiền khách đánh bạc là 1.570.000 đồng tiền đề, 459 điểm lô = 10.557.000 đồng và 140.000 đồng tiền lô xiên. Ngoài ra, Y dùng điện thoại di động nhắn tin chuyển số lô đề của khách đánh cho Kiều Thị H là 80.000 đồng tiền đề, 820 điểm lô = 18.860.000 đồng. Sau khi nhận số lô đề từ Y, Kiều Thị H chưa kịp chuyển cho T thì bị bắt.

Như vậy, tổng số tiền Thạch Thị Y bán số lô đề sau đó chuyển cho là Kiều Thị H ngày 30/11/2017: 31.207.000 đồng, chưa được hưởng lợi thì bị bắt.

Đối với số tiền bán số lô, đề và khoản hưởng lợi từ việc tổ chức bán lô, đề của Kiều Thị H và Thạch Thị Y từ giữa tháng 11/2017 đến trước ngày 30/11/2017, Kiều Thị H và Y khai không nhớ được do sau khi thanh toán hàng ngày đều đã hủy hết bảng cáp, chứng từ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với 03 chiếc điện thoại di động thu giữ của Thạch Thị Y, Kiều Thị H, Trịnh Thành C, các đối tượng khai nhận thuộc sở hữu của bản thân, đã sử dụng điện thoại vào việc đánh bạc.

Đối với đối tượng tên T, Kiều Thị H khai không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan Điều tra đã ra quyết định thu giữ thư tín, điện tín đối với số điện thoại các đối tượng sử dụng để liên lạc tổ chức đánh bạc để làm căn cứ truy tìm T. Hết thời hạn điều tra, do chưa có kết quả nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách phần hồ sơ hành vi tổ chức đến đối tượng T để xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Do Nguyễn Tuấn A và Trịnh Thành C đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tuấn A, C về hành vi đánh bạc theo khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 192/CT/VKS-HS ngày 12.07.2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì bị cáo Kiều Thị H, Thạch Thị Y bị truy tố về tội "Tổ chức đánh bạc" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kết thúc thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng luận tội đối với các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, khoản 1, khoản 3 Điều 249, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Kiều Thị H với mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Về hình phạt bổ sung: phạt tiền bị cáo Kiều Thị H 5.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Thạch Thị Y với mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Phạt tiền bị cáo Thạch Thị Y 5.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Về tang vật:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Oppo màu hồng, đã qua sử thu giữ của bị cáo Kiều Thị H liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 216 màu trắng, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Thạch Thị Y liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Trịnh Thành C liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.050.000 đồng thu giữ của bị cáo Thạch Thị Y liên quan đến hành vi phạm tội.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng, phù hợp các vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án.Vậy có đủ cơ sở kết luận: mặc dù biết rõ Nhà nước nghiêm cấm và coi cờ bạc dưới mọi hình thức là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lời nên ngày 30/11/2017, Thạch Thị Y, Kiều Thị H đã có hành vi tổ chức đánh bạc qua việc bán số lô, đề với tổng số tiền là 31.207.000 đồng (Ba mươi mốt triệu, hai trăm linh bảy ngàn đồng).

Hành vi nêu trên của các bị cáo Thạch Thị Y, Kiều Thị H đã phạm tội "Tổ chức đánh bạc" khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định:

" *1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép với quy mô lớn hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi quy định tại Điều này và Điều 248 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về một trong các tội này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến ba trăm triệu đồng hoặc phạt tù từ một năm đến năm năm."...*

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự kỷ cương xã hội, cờ bạc là một tệ nạn xã hội đang ngày càng gia tăng trên địa bàn thủ đô Hà Nội. Các bị cáo biết rõ những tác hại do cờ bạc gây ra và cũng biết rất rõ nhà nước ta nghiêm cấm và coi cờ bạc dưới mọi hình thức là vi phạm pháp luật. Thế nhưng các bị cáo đã hám lời thích chơi thắng thua bằng tiền đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy việc áp dụng hình phạt đối với các bị cáo là cần thiết để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo Thạch Thị Y, bị cáo Kiều Thị H chưa có tiền án,tiền sự, lần đầu bị truy tố xét xử.Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Thạch Thị Y, bị cáo Kiều Thị H thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Y và bị cáo Kiều Thị H theo điểm p khoản1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Ngoài ra, theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện gia đình bị cáo Y và bị cáo Kiều Thị H là gia đình có công với Nhà nước. Hai bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Bản thân bị cáo Y bị ốm đau, bệnh tật thường xuyên phải đi bệnh viện. Còn bị cáo Kiều Thị H, có chồng bị cáo bị nhồi máu não, tai biến phải nằm một chỗ và bị cáo là lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho hai bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xét thấy không cần thiết phải bắt các bị cáo Thạch Thị Y, Kiều Thị H chấp hành hình phạt tù, các bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo ngoài xã hội nhưng các bị cáo cũng phải chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 3 điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Đối với tội tổ chức đánh bạc quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Do đó Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Kiều Thị H, bị cáo Thạch Thi Y mỗi bị cáo 5.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Oppo màu hồng, đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ thu giữ của bị cáo Kiều Thị H liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 216 màu trắng, đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ thu giữ của bị cáo Thạch Thị Y liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Trịnh Thành C liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.050.000 đồng thu giữ của bị cáo Thạch Thị Y liên quan đến hành vi phạm tội.

- Đối với đối tượng tên T, Kiều Thị H khai không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra đã ra quyết định thu giữ thư tín, điện tín đối với số điện thoại của các đối tượng sử dụng để liên lạc tổ chức đánh bạc để làm căn cứ truy tìm T. Hết thời hạn điều tra, do chưa có kết quả nên cơ quan điều tra đã ra quyết định tách phần hồ sơ hành vi tổ chức đến đối tượng T để xác minh, làm rõ và xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Tuấn A và Trịnh Thành C đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tuấn A, C về hành vi đánh bạc theo khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của chính phủ nên Hội đồng xét xử không xem xét

Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên !

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo **Kiều Thị H, Thạch Thị Y** phạm tội **"Tổ chức đánh bạc".**

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, khoản 1, khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, (điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009), điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Kiều Thị H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường M, Quận H, thành phố H để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung đối với bị cáo Kiều Thị H: phạt tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng sung công quỹ Nhà nước

Xử phạt: **Thạch Thị Y 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường M, quận H, thành phố H để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung đối với bị cáo Thạch Thị Y: phạt tiền 5.000.000(Năm triệu) đồng sung công quỹ Nhà nước

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo Kiều Thị H, Thạch Thị Y cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

2. *Về xử lý vật chứng*:

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Oppo màu hồng, đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, số IMEI 1:864212034778635, số IMEI 2:864212034778627 thu giữ của bị cáo Kiều Thị H liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu trắng, đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, số IMEI 1: 356017088578327, số IMEI 2: 356017088578335 thu giữ của bị cáo Thạch Thị Y liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 màu đen, đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, số IMEI 1: 355228080375379, IMEI 2: 355229080375377 thu giữ của Trịnh Thành C liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.050.000 đồng thu giữ của bị cáo Thạch Thị Y liên quan đến hành vi phạm tội.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 13 tháng 07 năm 2018 (TV: 235/18) giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 13 tháng 07 năm 2018.

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Kiều Thị H và bị cáo Thạch Thị Y phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

NƠI NHẬN:
- Những người tham gia tố tụng
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- UBND phường M, Quận H
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tú